

TP. Bắc Kạn., ngày tháng 5 năm 2024

Số: /BC-TCTTKĐA

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh điện tử và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Bắc Kạn (Tháng 5 năm 2024)

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh điện tử và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”. Tổ công tác đề án 06 trên địa bàn thành phố Bắc Kạn báo cáo kết quả triển khai, thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC THAM MƯU CHỈ ĐẠO

1. Công tác tham mưu văn bản:

- Công văn số 1254/UBND-TP ngày 09/5/2024 của UBND thành phố về việc đẩy mạnh thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.
- Kế hoạch số 108/KH-CATP-TM ngày 02/5/2024 kế hoạch tổ chức cuộc thi viết tìm hiểu Luật Căn cước trong Công an nhân dân.
- Công văn số 835/CV-CATP-QLHC ngày 06/5/2024 của Công an thành phố Bắc Kạn về việc tiếp nhận giải quyết tin báo tố giác tội phạm của Công an xã, phường.

2. Kết quả kiện toàn Tổ công tác cấp thành phố, cấp xã

- Đến nay Tổ công tác (cấp huyện gồm: 15 thành viên, cấp xã 56 thành viên, cấp thôn 702 thành viên).

3. Kết quả thực hiện Mô hình điểm triển khai thực hiện Đề án 06

Đã ban hành Kế hoạch số 83/KH-TCTTKĐA ngày 21/3/2023 của tổ công tác triển khai Đề án 06/CP về việc xây dựng “Mô hình điểm” triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên

địa bàn thành phố Bắc Kạn. Đến nay đã có 8/8 xã, phường triển khai thực hiện mô hình.

Kết quả cụ thể từng mô hình:

3.1. Kết quả mô hình điểm cấp huyện

Thành phố Bắc Kạn thực hiện mô hình “Dịch vụ công trực tuyến” tại bộ phận Một cửa thành phố.

Đã tuyên truyền, hướng dẫn hỗ trợ công dân thực hiện các thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, trong tuần đã giải quyết:

- Đất đai: 58/58 hồ sơ đạt 100%
- Lĩnh vực bảo trợ xã hội: đã chi trả cho 45 trường hợp.
- Lĩnh vực tư pháp: 80/80 hồ sơ đạt 100%.

3.2. Kết quả thực hiện mô hình điểm cấp xã

Mô hình điểm Dịch vụ công trực tuyến tại phường Đức Xuân:

* *Đăng ký thường trú:*

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 30/30 TH = 100%

* *Đăng ký tạm trú:*

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 41/41 TH = 100%

* *Lưu trú:*

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 230/230 TH = 100%

Mô hình điểm tại các phường Sông Cầu, Phùng Chí Kiên, Nguyễn Thị Minh Khai, xã Dương Quang: Công tác tuyên truyền

Tổ đề án 06 cấp phường và cấp tổ đã thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn công dân trên địa bàn; Triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử; đẩy mạnh nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp, thực hiện cải cách hành chính để phục vụ 5 nhóm tiện ích Phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; Hướng dẫn công dân kích hoạt tài khoản định danh xác thực điện tử. Cụ thể:

Đơn vị	Hình thức tuyên truyền		
	Đăng, chia sẻ tin bài	Họp thôn, tổ	Qua loa phát thanh
Sông Cầu	0	02 buổi = 165 người	0
Phùng Chí Kiên	0	02 buổi = 130 người	0
Nguyễn Thị Minh Khai	0	02 buổi = 135 người	0
Dương Quang	0	02 buổi = 140 người	0
Xuất Hóa	0	02 buổi = 89 người	0
Huyện Tụng	0	02 buổi = 190 người	0
Nông Thượng	0	02 buổi = 82 người	0

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Nhiệm vụ tham gia ý kiến vào các văn bản dự thảo hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến dân cư:

- Kết quả: Trong tháng, tham gia ý kiến dự thảo của các Bộ, ngành yêu cầu tham gia góp ý về hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan: Không

2. Tiến độ thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử. (*Phụ lục 1*)

2.1. Kết quả triển khai 11 dịch vụ công của Bộ Công an (từ 15/4/2024 đến 14/5/2024).

Đối với thành phố thực hiện: 11 dịch vụ công của Bộ Công an, cụ thể

- Lĩnh vực cấp Căn cước công dân:

+ Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 0/0 hồ sơ.

+ Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 68/81 hồ sơ, đạt 84%

- Lĩnh vực Đăng ký và quản lý cư trú:

+ Đăng ký thường trú: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 198/199 hồ sơ, đạt 95%

+ Đăng ký tạm trú: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 152/152 hồ sơ, đạt 100 %

+ Khai báo tạm vắng: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 0 hồ sơ,

+ Thông báo lưu trú: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 507/507 hồ sơ, đạt 100 %

- Lĩnh vực đăng ký, quản lý phương tiện giao thông:

+ Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 87/87 hồ sơ, đạt 100%

+ Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội): Đã tiếp nhận và trả kết quả: 22/22 hồ sơ, đạt 100 %

2.2. Kết quả triển khai 14 dịch vụ công liên quan ban, ngành (từ 15/4/2024 đến 14/5/2024)

Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị là 53 thủ tục, trong đó: Tổng số TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa 24 thủ tục và tổng số TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông là 29 thủ tục; 100% tổng số TTHC đã công khai niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố Bắc Kạn.

Rà soát nguồn nhân lực, đánh giá hạ tầng, đường truyền: Qua rà soát, về hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối, đáp ứng yêu cầu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ

liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước trên địa bàn. Tuy nhiên về cơ sở vật chất, thiết bị còn thiếu

- Lĩnh vực thuộc Phòng Tư pháp:

+ Đăng ký kết hôn: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 20/20 hồ sơ, đạt 100%

+ Đăng ký khai sinh: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 6/6 hồ sơ, đạt 100%

+ Đăng ký khai tử: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 3/3 hồ sơ, đạt 100%

- Nhóm Thủ tục liên thông giữa Công an, Tư pháp, Bảo hiểm xã hội (*đã triển khai thực hiện từ ngày 10/7/2023*):

+ Liên thông “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi”: đã tiếp nhận và trả kết quả: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 29/29 hồ sơ, đạt 100%

+ Liên thông “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú; hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng”: đã tiếp nhận và trả kết quả: Đã tiếp nhận và trả kết quả: 8/8 hồ sơ, đạt 100%

- Thủ tục thuộc phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

+ Thực hiện chi trả cho 1.566 đối tượng bảo trợ xã hội = 858.960.000đ và đã tuyên truyền 50 đối tượng người có công đăng ký chi trả qua tài khoản.

+ Thực hiện chi trả người có công 587 người = 1.540.144.156đ

+ Thực hiện chi trả qua tài khoản cho 60 đối tượng bảo trợ xã hội, với kinh phí 32.580.000đồng và 39 đối tượng người có công với kinh phí 107.077.000đ.

- Thủ tục thuộc phòng Tài nguyên và Môi trường:

+ Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ): Đã tiếp nhận và trả kết quả: 0 hồ sơ.

- Tình hình triển khai 28 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ: 0

3. Nhiệm vụ phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ 05 nhóm tiện ích

- Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Về hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) phục vụ số hóa: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố, cấp xã được trang bị đầy đủ máy vi tính, máy Scan phục vụ việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Về quy trình số hóa và việc tái sử dụng kết quả số hóa; lộ trình, kế hoạch và các nguồn dữ liệu để số hóa của thành phố:

Thực hiện việc công bố, công khai TTHC, xây dựng quy trình nội bộ giải

quyết TTHC đối với cấp sở; niêm yết, công khai TTHC đối thành phố, cấp xã.

Niêm yết công khai tóm tắt Nghị định số 104/2022/NĐ-CP về bỏ sổ hộ khẩu giấy tờ từ ngày 01/01/2023, gồm 04 loại giấy tờ chứng minh cư trú và cách khai thác thông tin cư trú trên CSDLQG (Gồm: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; Cổng dịch vụ công quốc gia; VneID; Mã Code). 10 thủ tục thay sổ hộ khẩu bằng CCCD và 04 thủ tục bỏ yêu cầu nộp sổ hộ khẩu (Cụ thể: Đăng ký hộ tịch, bản sao trích lục hộ tịch; Sửa thông tin cá nhân trong hồ sơ NCC; Thành lập quỹ HTX địa phương và đề nghị giao khu vực biển).

- Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

- Kết quả triển khai thực hiện thanh toán học phí và các khoản thu khác theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn: Căn cứ hướng dẫn Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện: yêu cầu 100% các đơn vị phối hợp với các tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán để thực hiện thu các khoản thu bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt. Đã có 20/20, đạt **100 %** cơ sở giáo dục trên địa bàn đã mở tài khoản thanh toán trung gian tại các ngân hàng để thực hiện chi trả lương và các khoản phụ cấp; tiền công tác phí và các khoản chi thanh toán cho cá nhân như tiền thưởng, phúc lợi, thu nhập tăng thêm. Các khoản thanh toán dịch vụ công cộng, vật tư, văn phòng phẩm, xăng xe... tại cơ quan đơn vị cũng được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản.

- Việc thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt đối với đối tượng bảo trợ xã hội: Thực hiện Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 23/5/2023 về triển khai thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi, trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt cho người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và tổ chức thực hiện thí điểm tại thành phố Bắc Kạn. Đến thời điểm báo cáo, thành phố đã triển khai việc đăng ký nhận trợ cấp qua tài khoản, trong tháng thực hiện chuyển tiền trợ cấp qua tài khoản cho 60 người.

- Nhóm tiện ích phục vụ công dân số

- Công an thành phố, cấp xã phối hợp rà soát và tổ chức thực hiện thu nhận hồ sơ cấp căn cước công dân (CCCD), cấp định danh điện tử lưu động đi từng nhà, rà từng nhân khẩu trên địa bàn để vận động.

Đến ngày 14/5/2024 trên địa bàn đã thu nhận 31.545 hồ sơ cấp CCCD, đã tiếp nhận 27.683 thẻ; trả cho công dân sử dụng 27.638 thẻ CCCD cho công dân; chưa trả 45 thông báo công dân chưa đến nhận thẻ; thu nhận 11.419 hồ sơ đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử (mức 2); đã kích hoạt 25.350 tài khoản định danh điện tử (cả mức độ 1 và mức độ 2), tỷ lệ chiếm 72,90% công dân đã có thẻ CCCD trên địa bàn thành phố.

- Đối với việc triển khai thí điểm khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) bằng CCCD gắn chip: Trong tháng phát sinh lượt công dân đi khám, chữa bệnh, trong đó có sử dụng CCCD gắn chip thay BHYT: **215/215** lượt, đạt 100%, tăng so với tháng trước 54 trường hợp; trong đó: **158/215** đạt 74% trường hợp khai thác dữ liệu thành công; **0** lượt khai thác dữ liệu không thành công).

- Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

Công tác phối hợp với các cơ quan, ban ngành ở cơ sở thực hiện làm sạch dữ liệu trẻ em, hội viên nông dân, người cao tuổi, công dân hưởng theo Nghị quyết 68/CP

- *Phối hợp với Hội Nông dân làm sạch dữ liệu hội viên*: Tổng số đã cập nhật **2488/2488 trường hợp = 100%**.

- *Phối hợp Hội Cựu chiến binh nhập dữ liệu hội viên*: Tổng số đã cập nhật **2124/2124 trường hợp = 100%**.

- *Phối hợp Hội người cao tuổi làm sạch dữ liệu hội viên*: Tổng số đã cập nhật **4455/4455 trường hợp = 100%**.

+ Cập nhật thông tin người lao động: 25.545/27.573, đạt 92,6% còn 2.028 trường hợp do công đã nhập tại nơi thường trú, công chuyên nơi khác, chết, phiếu khai sai đang thu thập lại).

+ Cập nhật dữ liệu trẻ em: 3665/3665, đạt 100%

+ Cập nhật bổ sung dữ liệu quốc gia về dân cư đối với trẻ em dưới 6 tuổi: 332/426, đạt 79,93%.

4. Làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu làm sạch dữ liệu: đến nay thành phố đã hoàn thành các chỉ tiêu làm sạch gồm: Kết quả thực hiện các chỉ tiêu làm sạch dữ liệu: đến nay CAX, CAP đã hoàn thành các chỉ tiêu làm sạch gồm:

(1) Thông báo số định danh công dân, đã thực hiện 45279/45279 đạt 100%;

(2) Rà soát nhân khẩu vắng mặt tại nơi đăng ký thường trú không rõ nơi đến, đã thực hiện 260/260 đạt 100%;

- Các nội dung làm sạch dữ liệu thường xuyên theo dõi, đôn đốc thực hiện, gồm:

(1) Xác minh và trả lời xác minh: đã lập 184 phiếu, đã nhận được trả lời 181/184 phiếu; Nhận trả lời xác minh: phiếu 140, đã trả lời 137/140 phiếu, còn 03 đang chờ phê duyệt.

(2) Rà soát, cập nhật nhân khẩu vắng mặt khỏi nơi cư trú, tạo biến động trên phần mềm dân cư: 0 trường hợp.

5. Công tác tuyên truyền về triển khai Đề án 06 đối với người dân, cơ quan, doanh nghiệp.

Kết quả tuyên truyền triển khai thực hiện: hình thức qua văn bản, tin bài, phóng sự, Pano, tờ rơi, họp thôn tổ, mạng xã hội zalo, Facebook..... (Có số liệu cụ thể). UBND thành phố đã chỉ đạo các ban, ngành, UBND xã, phường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, doanh nghiệp và nhân dân về quá trình triển khai, thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố. Hình

thức tuyên truyền chủ yếu thông qua các trang thông tin điện tử, mạng xã hội (Zalo, facebook...) kết hợp với công tác phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở tại thôn, tổ. Kết quả đã tổ chức tuyên truyền thông qua họp thôn, tổ 791 lượt; qua loa phát thanh 755 lượt; qua mạng xã hội (Zalo, facebook) 1166 lượt; qua đó góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc triển khai Đề án 06 của Chính phủ trên địa bàn thành phố Bắc Kạn.

6. Công tác đào tạo, tập huấn

- Cử cán bộ tham gia các lớp, khóa đào tạo về Đề án 06: tổng số đã đăng ký tham gia: 136; đã hoàn thành: 134; chưa hoàn thành 02 (nghỉ thai sản).

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, GIẢI PHÁP

- Việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn ít do trình độ công nghệ của người dân, trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật còn hạn chế.

- Mặc dù đã tuyên truyền nhưng nhận thức của cán bộ và nhân dân về các nội dung thuộc Đề án 06 còn hạn chế, chưa nắm được ý nghĩa, tính năng, lợi ích của sử dụng thẻ CCCD gắn chip và tài khoản định danh điện tử; điều kiện kinh tế và khả năng ứng dụng CNTT của công dân trên địa bàn còn hạn chế, chưa có điện thoại smartphone nên không kích hoạt được tài khoản định danh điện tử; không tiếp cận và thực hiện được dịch vụ công...

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

- Chỉ đạo các phòng, ban, ngành, UBND xã, phường tiếp tục triển khai nghiêm túc các nội dung công việc được giao theo Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố. Tổng hợp kết quả, báo cáo định kỳ đúng thời gian quy định. Nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, xác định việc thực hiện Đề án là nhiệm vụ trọng tâm phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn huyện. Thường xuyên cập nhật, bổ sung dữ liệu chuyên ngành, làm giàu dữ liệu khi được kết nối chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân biết về ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06; tuyên truyền, vận động người thân, gia đình hưởng ứng thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là 25 dịch vụ công thiết yếu khi có nhu cầu thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan; tuyên truyền, đẩy mạnh triển khai ứng dụng di động công dân số VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như: Y tế, Bảo hiểm xã hội, Giấy phép lái xe, hoạt động dịch vụ tài chính, ngân hàng...

- Chỉ đạo các phòng, ban ngành có liên quan đến 25 dịch vụ công thiết yếu khẩn trương phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Công an thành phố để thực hiện việc tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho công dân theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

- Chỉ đạo Công an thành phố tiếp tục thực hiện tốt công tác làm sạch dữ liệu dân cư và đẩy mạnh việc cấp CCCD kết hợp với cấp định danh điện tử cho công dân; tiếp tục tuyên truyền về lợi ích và hướng dẫn người dân tích hợp, kích hoạt

thông tin các loại giấy tờ vào tài khoản định danh điện tử.

- Đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống phục vụ triển khai Đề án hiệu quả; phối hợp nâng cao chất lượng đường truyền, hệ thống, đơn giản hóa các phần mềm, ứng dụng để mọi người dân có thể dễ dàng tiếp cận các dịch vụ công trực tuyến.

- UBND các xã, phường tăng cường công tác tuyên truyền người dân báo tin tố giác về An ninh trật tự trên địa bàn thực hiện qua phần mềm VNeID.

- Tiếp tục làm sạch, cập nhật dữ liệu phương tiện giao thông lên phần mềm hệ thống dữ liệu dân cư.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Bắc Kạn tháng 5 năm 2024. Tổ công tác triển khai Đề án 06 thành phố báo cáo UBND tỉnh và Công an tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh;
- Công an tỉnh (PC06);
- Thành uỷ, HĐND thành phố;
- CT, PCT UBND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, CATP.

TỔ TRƯỞNG ĐỀ ÁN 06

**CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Hoàng Hà Bắc**